

* * * * *

Bản án số: **02/2019/ HNGĐ-ST.**

Ngày: **04/01/2019**

V/v: Chị Nguyễn Thị Thu H xin
ly hôn anh Đoàn Anh D.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

• *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bùi Thị Hồng

• *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Huy Trọng

Bà Nguyễn Thị Nguyệt

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:

Bà Phạm Anh Bích - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Oai.

- Đại diện viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai: Bà Nguyễn Thị
Kiều Diễm

Ngày 04 tháng 01 năm 2019 tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Oai -TP.
Hà Nội; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 213/2018/TLST-HNGĐ ngày
03 tháng 12 năm 2018 về việc “Ly hôn ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
56/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1997

Bị đơn: Anh Đoàn Anh D, sinh năm 1986

Đều trú tại: Thôn M, xã Cự Kh, huyện Thanh O, TP. Hà N;

Tại phiên toà: Anh D và chị H có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu và lời trình bày của các đương sự có trong
hồ sơ, vụ án có nội dung như sau:

Chị H trình bày: Chị có tự nguyện kết hôn với anh D tại ủy ban nhân dân xã Cự
Kh, Thanh O, Hà N năm 2016. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống riêng được

khoảng hơn một tháng thì hai vợ chồng chị H về sống chung với gia đình bố mẹ đẻ của chị H tại Thôn M, xã Cự Kh. Quá trình chung sống có hạnh phúc nhưng chỉ được thời gian ngắn, khi chị H mang thai thì anh D có nhiều cử chỉ, thái độ cáu gắt và luôn soi mói mọi người trong gia đình chị H, nên quan hệ vợ chồng bắt đầu có va chạm do quan điểm sống khác nhau, nhiều lần như vậy anh D thường cầu nhàu, rồi bỏ đi vài ngày mới về nhà, chị H cũng không biết anh D đi đâu, làm gì, khi chị H mới sinh con, anh D không hỏi han chăm sóc mà thường xuyên đi khỏi nhà như vậy. Mỗi khi về đến nhà lại tỏ ra khó chịu về cách sinh hoạt của gia đình bố mẹ chị H, và luôn tỏ thái độ không tôn trọng gia đình nhà vợ. Chị H đã chịu nhiều委屈 cho qua nhưng anh D không hề có thái độ thay đổi khi sống chung. Va chạm giữa anh D và gia đình chị H ngày càng mâu thuẫn đỉnh điểm do anh D có phản ứng và hành vi cư xử thái quá đối với gia đình chị H. Xét thấy tiếp tục chung sống thêm chị H đã làm đơn ly hôn vì tình cảm vợ chồng với anh D không còn.

Về con chung: Chị H trình bày vợ chồng có 01 con chung tên là Đoàn Tuấn K; sinh ngày 13/8/2018. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi con chung, không yêu cầu anh D trợ cấp nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung vợ chồng: Chị H trình bày không có tài sản chung và công nợ chung vợ chồng.

+ Quan điểm của bị đơn: Anh D trình bày anh và chị H có tự nguyện tìm hiểu và kết hôn hợp pháp, quá trình chung sống ở chung với gia đình nhà vợ nên vợ chồng anh có bị áp lực của gia đình nhà vợ, việc chị H xin ly hôn anh là do bố mẹ đẻ ép buộc, anh Hiện tại vẫn còn tình cảm với chị H nên mong muốn chị H bỏ qua hết lỗi lầm của anh để cùng đoàn tụ chung sống nuôi dạy con chung.

Về tài sản chung vợ chồng anh trình bày không có

Về con chung: Trường hợp phải ly hôn anh xin được nuôi con chung, không yêu cầu chị H trợ cấp nuôi con chung.

Về phía chị H khẳng định việc ly hôn với anh D xuất phát từ tình cảm vợ chồng đã hết và do tự chị quyết định không bị ai ép buộc. Chị không chấp nhận yêu cầu xin đoàn tụ của anh D.

Tại phiên tòa: Chị H Vẫn giữ quan điểm xin ly hôn do vợ chồng không thể hòa hợp, anh D cũng nhất trí đồng ý việc xin ly hôn của chị H vì chị H không còn tình cảm vợ chồng với anh.

Về con chung: chị H và anh D đều có nguyện vọng được nuôi con chung không yêu cầu bên kia trợ cấp nuôi con chung.

Tài sản chung và công nợ chung: các bên trình bày không có.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về quá trình giải quyết vụ án:

Đại diện VKS phát biểu ý kiến về quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án đã làm đúng qui trình tố tụng, không có vi phạm gì, đã xác định đúng tư cách của đương sự, giải quyết đúng thời hạn của vụ án.

Đối với nguyên đơn, bị đơn: Chấp hành đúng qui định tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa: HĐXX đã thực hiện đúng các thủ tục, qui trình và thực hiện xét xử công tâm khách quan.

Về đường lối: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với anh Đoàn Anh D.

Về con chung: Giao chị H được nuôi con chung, vì con chung dưới 36 tháng tuổi, chấp nhận yêu cầu của chị H không yêu cầu anh D trợ cấp nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Các đương sự đều trình bày không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét quan hệ hôn nhân: Chị Hà và anh D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã có thẩm quyền. Đây là hôn nhân tự nguyện, tiến bộ và đúng pháp luật.

Xét yêu cầu ly hôn của chị H: Trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn xuất phát từ việc chung sống của anh chị không hòa hợp, chị H trình bày chị kết hôn với anh D là hoàn toàn tự nguyện xuất phát từ tình yêu đôi lứa, nhưng thời gian chung sống chị đã nhận ra con người thật của anh D là hoàn toàn xa lạ

dẫn đến tình cảm vợ chồng của chị đã mất dần theo thời gian. Tại phiên tòa chị vẫn một mực xin được ly hôn anh D vì tình cảm vợ chồng không còn. anh D tại phiên tòa cũng có quan điểm đồng ý yêu cầu ly hôn của chị H. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp pháp luật hôn nhân gia đình để giải phóng cho hai người.

Về con chung: Anh D và chị H có 01 con chung tên là Đoàn Tuấn K sinh ngày 13/8/2018, hiện đang ở với chị H. Tại phiên tòa anh và chị đều có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu bên kia trợ cấp nuôi con chung. HĐXX xét thấy anh D và chị H đều bình thường và khỏe mạnh, có thu nhập từ lao động đủ để nuôi con chung. Tuy nhiên hiện tại cháu K chưa đủ 36 tháng tuổi nên cần thiết giao chị H được trực tiếp nuôi con chung là phù hợp với qui định của luật hôn nhân gia đình. Chấp nhận yêu cầu của chị H không yêu cầu anh D trợ cấp nuôi con chung cho đến khi con chung trưởng thành hoặc cho đến khi các bên có yêu cầu mới về người trực tiếp nuôi con chung và trợ cấp nuôi con chung. Anh D có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo pháp luật, không ai được phép ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H và anh D đều trình bày không có tài sản chung, công nợ chung vợ chồng nên không xem xét.

- Án phí : Chị H chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định pháp luật

Căn cứ nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng pháp luật: Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật HNGĐ, điều 147, điều 273, 271 BL TTDS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về... án phí lệ phí Tòa án.

Xử cho Chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Đoàn Anh D.

Về con chung: Giao chị H được trực tiếp nuôi con chung là cháu Đoàn Tuấn K; sinh ngày 13/8/2018. Chấp nhận yêu cầu của chị H không yêu cầu anh D trợ cấp nuôi con chung kể từ thời điểm xét xử sơ thẩm cho đến khi con chung trưởng thành hoặc cho đến khi các bên có yêu cầu mới về người trực tiếp nuôi con chung và trợ cấp nuôi con chung.

Anh D có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được phép ngăn cản.

- Tài sản chung, công nợ chung vợ chồng: Không có nên không xem xét.
- Án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 02387 ngày 03/12/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội, chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/01/2019.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn, bị đơn;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Chi cục THA Dân sự huyện Thanh Oai. ;
- Ủy ban nhân dân xã Cự Khê
- L- u.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hồng